TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Vĩnh Ảnh

2. Bà Võ Ngọc Các

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/TLST-HS ngày 25-9-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST-HS ngày 04-10-2019 đối với bị cáo:

Trần Kim P (có tên gọi khác là **M**), sinh năm 1968; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp A, xã An H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Lưu Thị Mỹ A (chết); Có chồng và 04 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 29-6-2019 cho đến nay. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Lý H**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp A, xã An H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

2. Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Khóm 6, phường 1, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

3. Ông **Trần Trọng P**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

4. Ông **Phan Thanh P**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp Phước T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

5. Bà **Phạm Thị K**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xã Phú T, huyện P, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

6. Bà **Đoàn Thị Hằng**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp 7, xã T, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

7. Bà **Lý Thị Hào R**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp Phú G, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

8. Bà **Lê Thị Bích H**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp 6, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 29-6-2019, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp với Công an thành phố Sóc Trăng tiến hành kiểm và bắt quả tang 04 cặp đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm tại nhà nghĩ Ngọc L tại Số 38 và nhà nghĩ Lan A tại Số 103 đường D, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, gồm có các cặp Lý Thị Hào R và Lý H, Phạm Thị K và Phan Thanh P, Đoàn Thị H và Trần Trọng P, Lê Bích H và Nguyễn Văn P. Mở rộng điều tra được biết: Vào khoảng 13 giờ ngày 29-6-2019, Lý H, P và P uống cà phê trên đường P, Phường 2, thành phố S thì H rủ P và P đi mua dâm, P và P đồng ý và H điện thoại cho Trần Kim P đặt vấn đề cần mua dâm 03 người, Phượng đồng ý và điện thoại cho ba gái bán dâm R, K, H lại bán dâm cho H, P, P tại nhà nghĩ Ngọc L ở Số 38 đường D, phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng và cùng thời gian này thì Nguyễn Văn P cùng uống cà phê với người tên A nhưng không biết tên địa chỉ cụ thể trên đường P, Phường 2, thành phố S, do P có nhu cầu mua dâm nên nói với A kiếm người giùm cho P, sau đó A điện thoại cho P kêu gái bán dâm là H đến nhà nghĩ Lan A ở Số 103 đường D, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để bán dâm cho P. Giá bán dâm thì hai bên thỏa thuận trực tiếp

với P, mỗi lần mua dâm giá là 500.000 đồng, sau khi mua dâm xong thì tiền đưa trực tiếp cho gái bán dâm.

Tại Cơ quan điều tra Trần Kim P khai nhận: Bắt đầu hoạt động môi giới mại dâm từ khoảng tháng 11 (âm lịch) năm 2016 cho đến ngày bị bắt. Từ khi hoạt động mại dâm đến khi bị bắt thì P môi giới cho khách mua dâm được khoảng 31 người trong đó có người biết tên, có người không biết tên được 37 lần (*giới thiệu cho gái bán dâm R 5 lần, Gái bán dâm H 02 lần, Gái bán dâm H 02 lần; Gái bán dâm K 01 lần, 11 lần còn lại không nhớ tên và địa chỉ cụ thể của khách mua bán dâm*), P thu lợi bất chính được 7.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Vào khoảng 14 giờ ngày 29-6-2019, P đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi của người tên A và Q (tức là Lý H) nói có nhu cầu mua dâm và yêu cầu P cung cấp cho 04 gái bán dâm, P đồng ý theo yêu cầu của A và H, nên ngay sau đó P điện thoại cho gái bán dâm tên H, H, K, R yêu cầu đi đến nhà nghĩ Lan A và nhà nghĩ Ngọc L ở đường D, Phường 2, thành phố S để bán dâm. P thỏa thuận với người mua dâm và gái bán dâm là mỗi lần bán dâm là 500.000 đồng. P hưởng tiền môi giới cho một lần bán dâm là từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng từ gái bán dâm. Ngoài ra, P còn điện thoại cho người tên D và tên T nhưng không biết tên và địa chỉ cụ thể yêu cầu cung cấp gái bán dâm cho P để giới thiệu cho khách mua dâm là 16 lần và mỗi lần như vậy thì P nhận từ D và T số tiền là 150.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 88/CT-VKS.TPST ngày 24-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trần Kim P về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm d, đ Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Kim P phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng điểm d, đ Khoản 2 Điều 328; điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Buộc bị cáo Trần Kim P giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 04 bao cao su (*một vỏ bao cao su bên ngoài có ghi chữ Vip, hai bao cao su chưa sử dụng hiệu Doctor, môt bao đã qua sử dụng*);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, bên trong có hai số thuê bao 0941.868.559 và 0943.767.383 của Trần Kim P.

Trả cho bị cáo Trần Kim P: 01 cuốn sổ tay trên bìa có ghi chữ Kim Yoobin, bên trong có ghi chữ và số; 01 cuốn sổ tay trên bìa có ghi chữ Thành Đạt, bên trong có ghi chữ và số; 01 cuốn tập trên bìa có ghi chữ Thế hệ mới, bên trong có ghi chữ và số; 03 Tờ giấy có ghi chữ và số.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, những người làm chứng là ông Lý H, ông Nguyễn Văn P, ông Trần Trọng P, ông Phan Thanh P, bà Phạm Thị K, bà Đoàn Thị H, bà Lý Thị Hào R và bà Lê Thị Bích H vắng không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người làm chứng nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người làm chứng trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim P đã khai nhận:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo bắt đầu hoạt động môi giới mại dâm từ tháng 11-2016 (âm lịch) cho đến ngày bị bắt. Trong thời gian hoạt động môi giới mại dâm, bị cáo đã giới thiệu cho gái bán dâm là bà Phạm Thị K, bà Đoàn Thị H, bà Lý Thị Hào R, bà Lê Thị Bích H và những gái bán dâm khác để bán dâm 37 lần cho 31 người khách mua dâm, giá mỗi lần mua bán dâm do

khách thỏa thuận trực tiếp với bị cáo mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, mỗi lần giới thiệu gái bán dâm cho khách bị cáo hưởng tiền hoa hồng từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Từ việc giới thiệu gái bán dâm cho khách bị cáo đã thu lợi được số tiền là 7.000.000 đồng.

Riêng vào khoảng 14 giờ ngày 29-6-2019, khi bị cáo đang ở nhà thì A và Lý H điện thoại cho bị cáo nói có nhu cầu mua dâm và yêu cầu cung cấp cho 04 gái bán dâm thì bị cáo đồng ý và thỏa thuận với người mua dâm mỗi lần mua dâm là 500.000 đồng. Sau đó, bị cáo điện thoại cho gái bán dâm là Phạm Thị K, Đoàn Thị H, Lý Thị Hào R và Lê Thị Bích H đi đến nhà nghĩ Lan A và nhà nghĩ Ngọc L ở đường D, Phường 2, thành phố S để bán dâm cho Lý H, Phan Thanh P, Trần Trọng P và Nguyễn Văn P, trong lúc đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị công an kiểm tra bắt quả tang.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Trần Kim P đã trực tiếp dẫn dắt, giới thiệu cho gái bán dâm là Phạm Thị K, Đoàn Thị H, Lý Thị Hào R, Lê Thị Bích H và những gái bán dâm để bán dâm 37 lần cho 31 người khách mua dâm nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đối 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Kim P phạm tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm d, đ Khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ việc giới thiệu, dẫn dắt gái bán dâm cho khách mua dâm bị cáo đã thu lợi bất chính được số tiền là 7.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo giao nộp để sung quỹ Nhà nước.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo tự khai ra những lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 bao cao su là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO có hai số thuê bao 0941.868.559 và 0943.767.383 là của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 03 cuốn sổ tay và 01 tờ giấy là của cá nhân bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Riêng việc Kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và hiện nay loại tội phạm này ở địa phương ngày càng gia tăng. Do đó, nhằm trừng trị, ngăn đe, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, đ Khoản 2 Điều 328; điểm r, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào điểm a, b, c Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim P phạm tội "Môi giới mại dâm"

1. Xử phạt bị cáo Trần Kim Ph 03 (*ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-6-2019.

Buộc bị cáo Trần Kim P giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 04 bao cao su (*một vỏ bao cao su bên ngoài có ghi chữ Vip, hai bao cao su chưa sử dụng hiệu Doctor, môt bao đã qua sử dụng*);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, bên trong có hai số thuê bao 0941.868.559 và 0943.767.383 của Trần Kim P.

Trả cho bị cáo Trần Kim P: 01 cuốn sổ tay trên bìa có ghi chữ Kim Yoobin, bên trong có ghi chữ và số; 01 cuốn sổ tay trên bìa có ghi chữ Thành Đạt, bên trong có ghi chữ và số; 01 cuốn tập trên bìa có ghi chữ Thế hệ mới, bên trong có ghi chữ và số; 03 Tờ giấy có ghi chữ và số.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vĩnh Ảnh **Võ Ngọc Các** **Lâm Tấn Vinh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Châu **Đỗ Ngọc Cận** **Lâm Tấn Vinh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Châu **Đỗ Ngọc Cận** **Lâm Tấn Vinh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Tạo **Trần Văn Nhựt** **Lâm Tấn Vinh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đỗ Ngọc Cận	**Huỳnh Phước**	**Phan Lê Vũ Huy Hoàng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Cận **Võ Ngọc Các** **Phan Lê Vũ Huy Hoàng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Định

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phơ **Huỳnh Phước** **Nguyễn Quốc Định**